

BẢN TIN HÀNG NGÀY

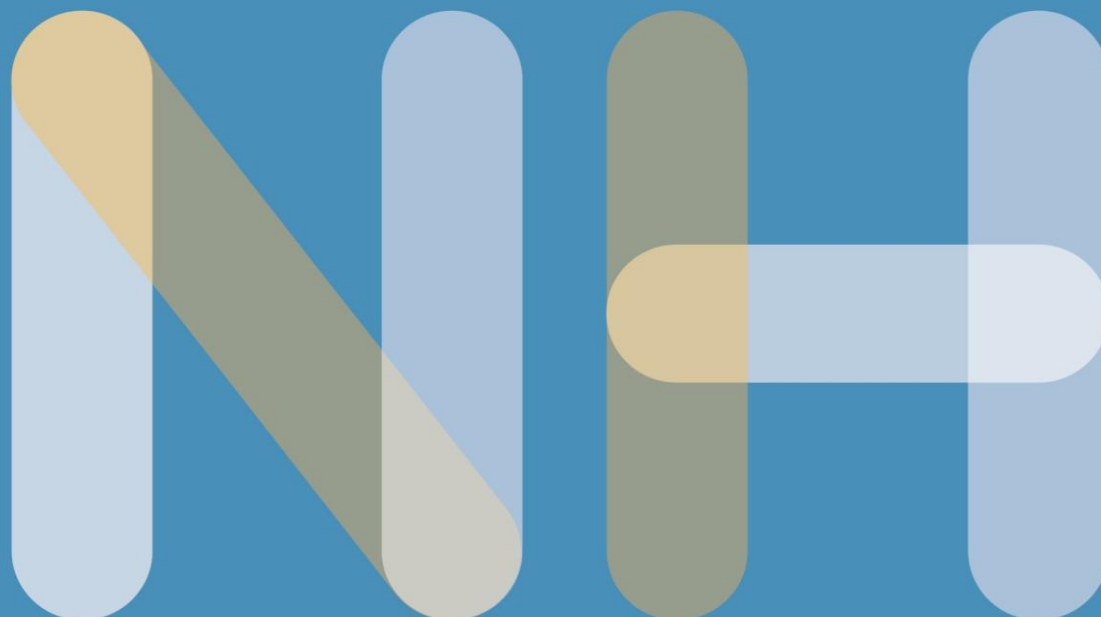
06 tháng 10 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

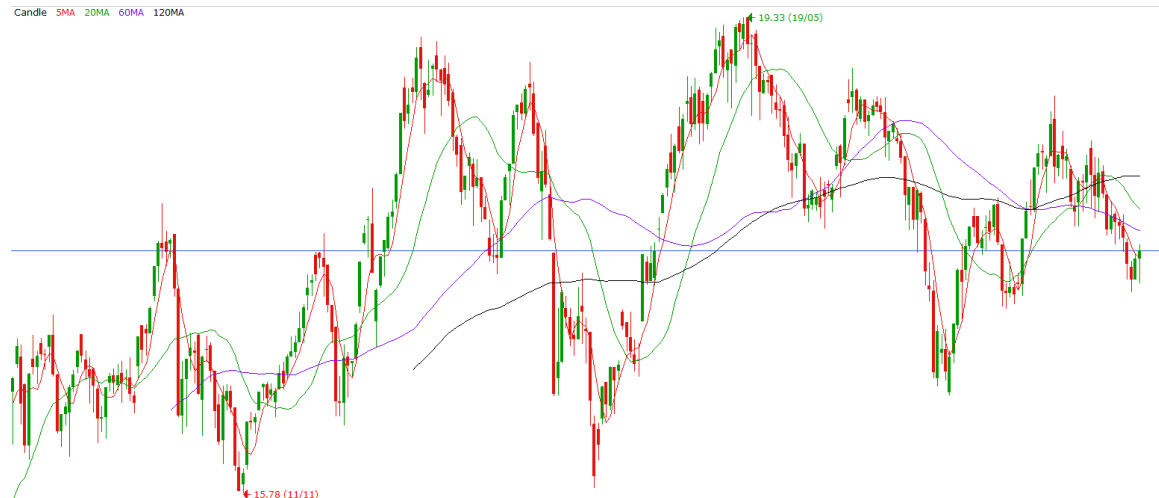


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Nến rút chân tăng 5.9 điểm trong phiên chiều

- Vn-Index giảm tới 18 điểm đến giữa phiên chiều, nhưng hồi phục liên tục sau đó và đóng cửa chuyển sang tăng 5.9 điểm
- Nhiều nhóm ngành hồi phục tăng điểm như ngân hàng, chứng khoán, dầu khí, bán lẻ, khu công nghiệp
- Điểm nhấn: PNJ vẫn giảm sàn với dư bán sàn lên tới 14.7 triệu cổ phiếu
- Ngoài ra, VIC đóng cửa tại tham chiếu, cho thấy phiên hồi phục không đến từ việc VIC đẩy chỉ số
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 44.8% so với ngày trước đó

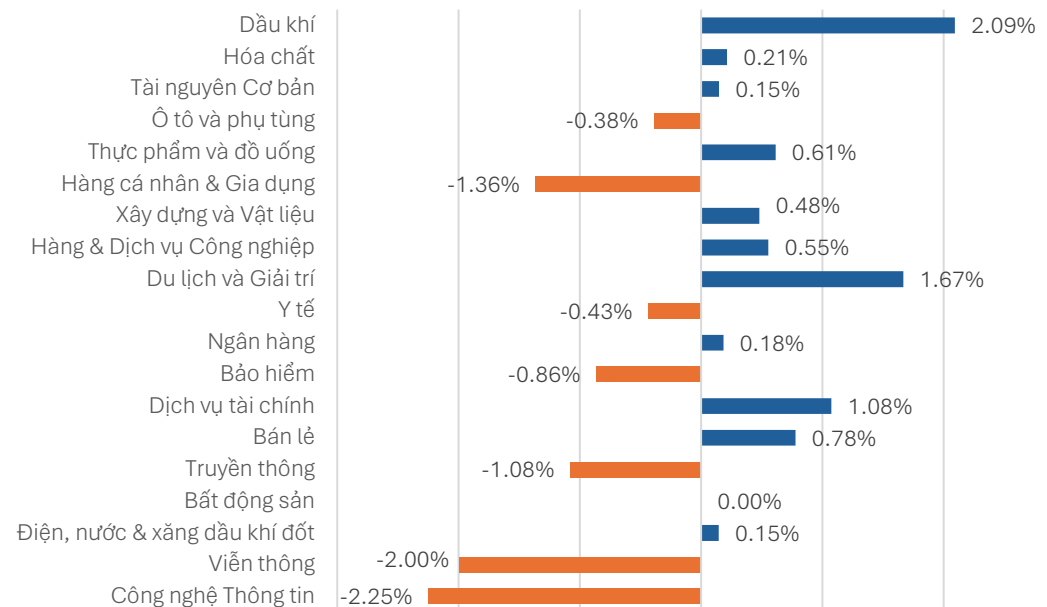


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,759.1	265.5	125.2
(+/-)	5.88	-4.09	-0.26
(%)	0.34%	-1.52%	-0.21%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	647	69	21
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	14,489	1,003	353
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(2,619)	87	5
Số mã tăng	127	55	86
Số mã giảm	177	75	104
Số mã giá không đổi	64	68	81

1.

Nhận định thị trường

- Vn-Index tạo thành cây nến rút chân rất tích cực, với động lực từ sự hồi phục của hầu hết cổ phiếu, không phải từ việc VIC đẩy chỉ số
- Như vậy, Vn-Index đã có phiên test đáy thành công tại vùng 1,740 điểm
- Tóm lại, thị trường đang khá tích cực trong ngắn hạn. Nhà đầu tư vẫn canh mua vào khi điều chỉnh



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.08	1.73
2	Nguyên vật liệu	10.62	1.45
3	Công nghiệp	11.49	1.67
4	Hàng Tiêu dùng	12.98	2.15
5	Dược phẩm và Y tế	13.91	1.45
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.46	3.18
7	Viễn thông	17.81	5.52
8	Tiện ích Cộng đồng	10.36	1.63
9	Tài chính	17.28	2.69
10	Ngân hàng	8.37	1.37
11	Công nghệ Thông tin	11.81	2.38

2.

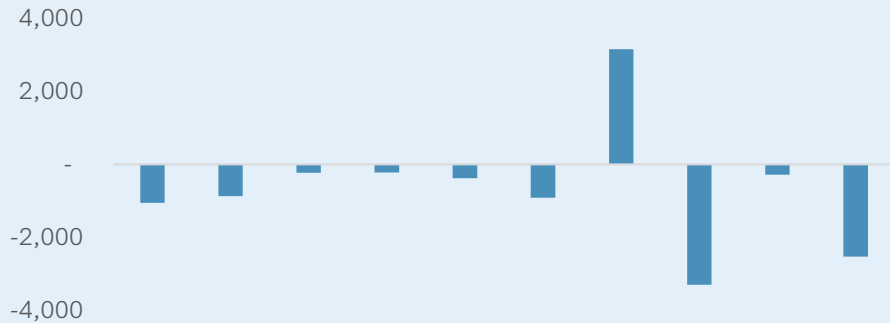
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
MSB	3.60%	DIG	3.10%	VCI	4.30%	VNM	2.10%	CII	5.11%	DHC	2.46%	TMP	0.99%	DCM	3.69%
NAB	3.20%	DXS	1.88%	VND	3.75%	BHN	2.06%	HHV	1.58%	HPG	0.00%	SHP	0.63%	VFG	0.71%
LPB	2.09%	VPI	1.23%	CTS	1.76%	SBT	1.78%	VCG	1.49%	PTB	0.00%	PGV	0.48%	GVR	0.31%
VPB	0.87%	VHM	1.02%	FTS	0.81%	MSN	0.98%	CTD	1.20%	ACG	0.00%	GAS	0.38%	DPM	0.23%
VIB	0.75%	TCH	0.91%	HCM	0.43%	BAF	0.32%	HTI	-0.28%	HSG	-0.10%	PPC	0.12%	AAA	-0.14%
VCB	0.53%	SZC	0.91%	VIX	0.42%	FMC	0.15%	BMP	-0.42%	NKG	-0.95%	POW	0.00%	PHR	-0.15%
CTG	0.51%	IJC	0.47%	ORS	0.38%	VCF	0.03%	VGC	-0.45%			CHP	0.00%	CSV	-1.00%
MBB	0.26%	KBC	0.20%	TVS	-0.37%	HAG	0.00%	PC1	-0.51%			TDM	0.00%	DPR	-1.18%
HDB	0.00%	HDC	0.00%	AGR	-0.85%	SAB	-0.12%	CTR	-0.71%			VSH	-0.24%	DGC	-2.14%
BID	0.00%	VRE	0.00%			MCM	-0.19%					GEG	-0.42%		
EIB	0.00%	VIC	0.00%			KDC	-0.20%					NT2	-0.45%		
OCB	-0.10%	HDG	0.00%			DBC	-0.65%					REE	-0.86%		
TCB	-0.15%	SJS	-0.19%			PAN	-0.80%					BWE	-1.72%		
STB	-0.44%	PDR	-0.45%			VHC	-0.99%					HNA	-1.83%		
TPB	-0.84%	DXG	-0.70%			ANV	-1.15%								
SHB	-0.91%	BCM	-0.91%			ASM	-3.23%								
ACB	-1.90%	SIP	-0.93%												
SSB	-3.72%	KDH	-1.00%												
		QCG	-1.02%												
		NLG	-1.15%												
		NVL	-1.42%												
		CRE	-3.23%												
		KOS	-6.93%												

3.

Giao dịch khối ngoại

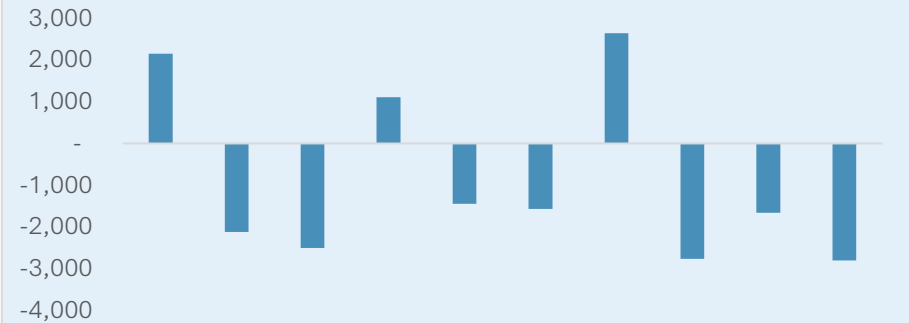
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	SHB	HOSE	108.14	29.76	78.38
2	VIC	HOSE	149.85	71.83	78.02
3	GMD	HOSE	78.97	19.21	59.76
4	VND	HOSE	64.02	14.30	49.73
5	DCM	HOSE	48.81	3.74	45.07
6	MBB	HOSE	98.85	57.18	41.67
7	SHS	HNX	42.39	6.14	36.25
8	VPL	HOSE	39.37	7.88	31.49
9	PPE	HNX	31.21	-	31.21
10	HPG	HOSE	62.96	34.93	28.03
11	HCM	HOSE	18.67	0.94	17.73
12	VIX	HOSE	30.58	13.59	16.99
13	MBS	HNX	16.79	0.16	16.63
14	CII	HOSE	21.41	5.44	15.97
15	VPB	HOSE	26.33	11.24	15.09

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	HDB	HOSE	87.88	2,045.52	- 1,957.65
2	VJC	HOSE	3.91	774.63	- 770.72
3	PNJ	HOSE	62.71	164.32	- 101.61
4	TCB	HOSE	123.18	208.69	- 85.50
5	ACB	HOSE	32.51	102.21	- 69.70
6	NVL	HOSE	4.42	52.80	- 48.39
7	VHM	HOSE	55.28	94.11	- 38.84
8	VCB	HOSE	14.88	44.09	- 29.21
9	FPT	HOSE	107.54	135.65	- 28.12
10	PVT	HOSE	6.18	26.08	- 19.90
11	LPB	HOSE	19.40	35.98	- 16.58
12	TCH	HOSE	10.18	25.70	- 15.52
13	CTG	HOSE	38.76	51.76	- 13.00
14	BID	HOSE	25.69	38.05	- 12.36
15	GEE	HOSE	8.28	19.41	- 11.13

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	100.32	-1.89%	1.23%	64.86%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	89.43	-1.84%	-3.42%	55.75%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,171.00	0.21%	0.06%	-3.57%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,645	0.01%	0.06%	2.09%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,190	0.00%	0.11%	-0.71%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,030	0.00%	0.31%	-2.95%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	2.00%	-0.73%	1.52%	0.23%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.69%	0.00%	0.03%	0.62%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Tuần 28/09-02/10, Ngân hàng Nhà nước hút ròng hơn 53.000 tỷ trên thị trường mở, lãi suất qua đêm biến động mạnh

Trong tuần từ 28/9 - 2/10, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã quay đầu hút ròng mạnh thanh khoản trên thị trường mở với lượng hút ròng đạt 53.475 tỷ đồng, với 4 phiên hút ròng và một phiên bơm ròng (30/9). Cùng với việc hút ròng trở lại, lãi suất trên kênh liên ngân hàng cũng ghi nhận biến động mạnh tại kỳ hạn qua đêm. Lần đầu tiên sau hơn 4 năm, lãi suất qua đêm giảm về dưới ngưỡng 0,5%/năm (ngày 28/9); tuy nhiên đã bật tăng trở lại gần 7%/năm (30/9).

Tính đến 30/9, tăng trưởng tín dụng đạt 11,59%

Theo Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tính đến ngày 30/9, tổng dư nợ của hệ thống các tổ chức tín dụng đạt khoảng 20,75 triệu tỷ đồng, tăng 11,59% so với cuối năm ngoái và tăng 16,69% so với cùng kỳ năm ngoái.

5.

Bản tin doanh nghiệp



GVR: Tập đoàn Cao su Việt Nam lãi gần 7.000 tỷ đồng sau 9 tháng

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (GVR) vừa công bố kết quả kinh doanh ước tính trong 9 tháng đầu năm 2026, với doanh thu hợp nhất đạt 29.428 tỷ đồng, hoàn thành 87% kế hoạch năm.

Lợi nhuận trước thuế ước đạt 6.818 tỷ đồng, tăng gần 10% so với cùng kỳ năm trước và thực hiện gần 99% mục tiêu cả năm. Tuy nhiên, tính riêng quý III, lợi nhuận trước thuế của tập đoàn ước đạt 993 tỷ đồng, giảm khoảng 62% so với cùng kỳ năm 2025.

Tập đoàn dự kiến vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2026, đồng thời đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu cả năm trên hai chữ số.



DGW: Digiworld vượt mốc 1 tỷ USD doanh thu sau 9 tháng

CTCP Thế giới số (DGW) ước tính doanh thu 9 tháng đầu năm 2026 đạt hơn 26.500 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ và hoàn thành khoảng 84% kế hoạch năm. Con số này tương đương hơn 1 tỷ USD, bằng mức doanh thu Digiworld ghi nhận trong cả năm 2025.

Riêng tháng 9, doanh thu Digiworld ước đạt hơn 3.700 tỷ đồng, tăng trên 30% so với cùng kỳ. Trong quý III, doanh thu đạt 10.757 tỷ đồng, tăng 46% và là mức cao nhất theo quý của doanh nghiệp, doanh thu các ngành hàng đều tăng so với cùng kỳ.



DMX: Điện Máy Xanh tiến sát mốc 100.000 tỷ đồng doanh thu

Theo bản tin nhà đầu tư 9 tháng năm 2026, Điện Máy Xanh (DMX) ghi nhận doanh thu hợp nhất 99.460 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ và hoàn thành khoảng 81% kế hoạch năm. Riêng tháng 9, doanh thu vượt 12.400 tỷ đồng, cao nhất từ đầu năm.

Doanh thu tại cửa hàng hiện hữu tăng 30%, cùng sự mở rộng của bán hàng trả chậm, giúp DMX duy trì đà tăng trưởng cao dù mạng lưới trong nước giảm ròng 17 điểm bán. Trong khi đó, Erablue tại Indonesia tiếp tục mở rộng với 156 cửa hàng tính từ đầu năm.

6.

Lịch sự kiện

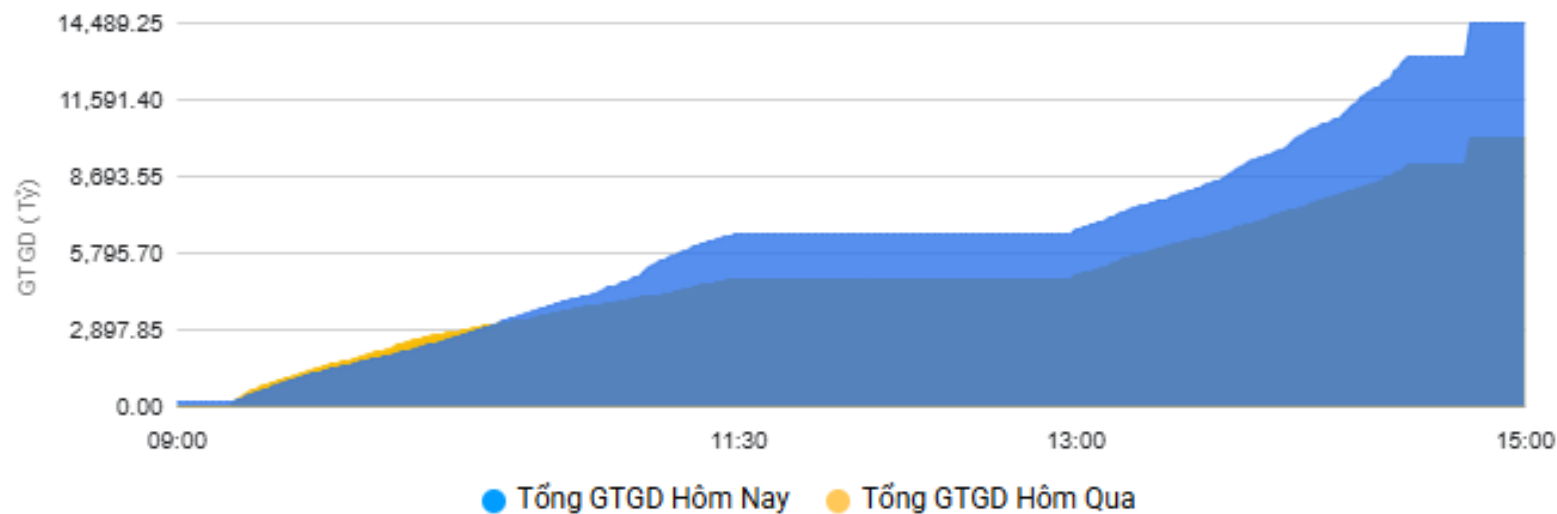
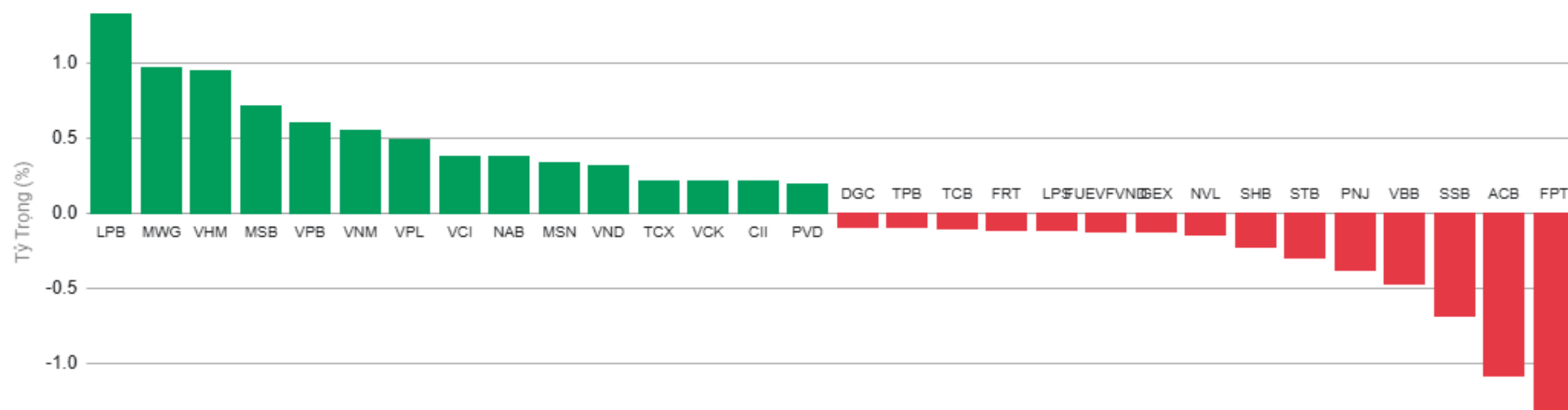
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
TV1	07/10/2026	29/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
MWG	07/10/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
PIA	07/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
KDH	07/10/2026	22/10/2026	Phát hành cổ phiếu	10.00%	
WTC	07/10/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6.00%	600
BIC	07/10/2026	04/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
GMD	07/10/2026		Phát hành cổ phiếu	50.00%	
PPS	07/10/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.90%	790
USC	08/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.05%	205
LNC	08/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	1.10%	110
SHS	08/10/2026	16/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
ANT	08/10/2026		Phát hành cổ phiếu	20.00%	
CCS	08/10/2026	11/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
GDA	08/10/2026	04/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
BTP	09/10/2026	11/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HTC	09/10/2026	23/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
HDB	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
HDB	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	25.00%	
AGR	09/10/2026		Phát hành cổ phiếu	6.00%	

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (06/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	23,200	16.3%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	20,000	11,800	47.4%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,450	14.9%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,200	30.2%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	20,600	31.1%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	28,050	14.8%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,800	38.6%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	57,300	25.7%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	34,600	37.9%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	67,700	-13.3%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,500	37.1%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	9,990	17.1%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,430	29.4%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	12,950	76.1%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	50,500	22.0%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	24,500	-2.0%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (06/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,450	88.3%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	34,600	14,850	133.0%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	9,910	73.6%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,890	63.6%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,000	42.0%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	38,150	84.0%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	23,800	24.4%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	69,000	8.7%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	10,100	108.4%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,150	66.8%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	145,000	17.2%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	76,000	31.6%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,600	30.5%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	47,750	4.7%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (06/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	58,400	28.4%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	17,200	45.3%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	50,000	30.0%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	32,850	42.1%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	33,200	35.5%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	46,000	34.8%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	26,300	71.1%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,200	53.5%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	33,900	60.9%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	49,500	19.2%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	42,550	30.6%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

